

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 26 - 9- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Khắc Hùng, bà Phạm Thị Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên : **Kha Văn S** – Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/9/1993 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã Đ, huyện C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc : Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Kha Văn T, sinh năm: 1968; Con bà: Ngân Thị M, sinh năm: 1971; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Có vợ là Đa Cát K., sinh năm: 1991 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Hiện vợ, con trú tại: Bản Phục, xã Đôn Phục, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Tiền án: Không; Tiền sự: Tháng 10 năm 2018 bị Công an huyện Con Cuông xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Cố ý gây thương tích”; Nhân thân: Ngày 09/6/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong ngày 17/02/2015, đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2019 đến nay.

Bào chữa cho bị cáo Kha Văn S có ông Phạm Thế Kỷ, trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Người bị hai:

Chị Ngân Thị M, sinh năm 1971 – Có mặt

Địa chỉ bản P, xã Đ, huyện C, tỉnh Nghệ An

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Anh Võ Tá Đ, sinh năm 1972 – Có mặt

Địa chỉ bản H, xã Đ, huyện C, tỉnh Nghệ An

2. Anh Bùi Văn C, sinh năm 1987 – Vắng mặt
Địa chỉ xóm 6 xã B, huyện A, tỉnh Nghệ An
- Người làm chứng
Anh Kha Văn H, sinh năm 1998 – Vắng mặt
Địa chỉ bản P, xã Đ, huyện C, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 18/3/2019, Kha Văn S do muốn có tiền để đi làm ăn tại tỉnh B và tiêu xài cá nhân. Lợi dụng trong lúc bà Ngân Thị M (mẹ của S), sinh năm 1971 trú cùng bản với S không ở nhà nên S đã dắt một con trâu mẹ và một con trâu con (Con nghé) của bà Ngân Thị M đi ra đập Khe L, thuộc bản Ph, xã Đ, huyện C, tỉnh Nghệ An với mục đích tìm người để bán. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Kha Văn S gọi điện thoại cho anh Võ Tá Đ và nói: “Chú mua nghé không để cháu bán cho con nghé” thì anh Đ hỏi lại “Nghé ở nhà hay ở đâu?” thì S nói: “Nghé đang ở đập Khe L” nghe vậy, anh Đ đi xe máy của mình đến đập Khe L để xem trâu. Khi đi lên đến nơi gặp S thì Đ hỏi: “Cháu đã xin phép bố mẹ chưa?” thì S trả lời: “Bố cháu chết rồi, cháu muốn bán trâu để đi làm ăn, và mẹ cháu cũng đồng ý cho bán”, rồi S đề nghị bán trâu con nói trên với giá 11.000.000 đồng thì anh Đ đồng ý mua và đặt cọc trước 400.000 đồng, rồi đi về nhà đón vợ lên dắt trâu. Một lúc sau anh Võ Tá Đ chở vợ là chị Trần Thị N lên để dắt trâu về và đưa tiếp cho S số tiền 10.600.000 đồng. Kha Văn S cầm tiền và bớt cho anh Đ 100.000 đồng. Sau khi bán trâu xong, Kha Văn S gọi xe Ta xi và rủ em trai Kha Văn H, sinh năm 1998, (trú cùng bản) đi ra thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An để chuộc điện thoại. Sau đó S nói với H: “Thôi dừ mi về đi, để tau đi làm ăn ở B thì H nói: “Rửa em đi với” cả hai anh em đi ra tỉnh B để làm ăn. Khoảng 11 giờ cùng ngày, anh Đ và vợ dắt trâu về đến nhà thì có anh Bùi Văn C đến nhà và hỏi mua con trâu, anh Võ Tá Đ đã đồng ý và bán lại con trâu vừa mua của S cho anh C với giá 12.800.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày bà Ngân Thị M nghe tin trâu đã bị Kha Văn S dắt đi nhưng không thấy S đưa trâu về nên đã đi tìm và biết được trâu đã bị S bán cho anh Võ Tá Đ nên đã làm đơn trình báo gửi Công an huyện C giải quyết. Ngày 10/5/2019, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Kha Văn S đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông để đầu thú.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Kha Văn S. Nhưng bị cáo không chấp hành đúng nội dung bản cam đoan thường xuyên đi khỏi nơi cư trú khi chưa được phép của cơ quan điều tra, nhiều lần không có mặt theo giấy triệu tập của cơ quan điều tra nên

ngày 01/8/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông đã ra lệnh bắt bị cáo để tạm giam đối với Kha Văn S và Viện KSND huyện Con Cuông đã phê chuẩn.

Ngày 14/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông trưng cầu Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Con Cuông yêu cầu định giá tài sản đối với: 01 con trâu cái màu đen, 01 năm tuổi, dài 1,2m, sừng dài 25cm. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Con Cuông đã kết luận giá trị con trâu có đặc điểm nêu trên tại thời điểm bị S trộm đem bán là 12.000.000 đồng.

Cáo trạng số 48/CT-VKS-HS ngày 19/8/2019 của VKSND huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Kha Văn S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên Tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Kha Văn S từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/8/2019; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Kha Văn S thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đã ra đầu thú nên đề nghị cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ, 30 phút, ngày 18/3/2019, tại khu vực đập Khe L ở bản P, xã Đ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Kha Văn S đã có hành vi lén lút trộm cắp của bà Ngân Thị M (mẹ đẻ của S) 01 con trâu cái màu đen, 01 năm tuổi, dài 1,2m, sừng dài 25cm có trị giá tại thời điểm bị mất trộm là: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Sau đó S đã bán con trâu cho anh Võ Tá Đ với giá 10.900.000 đồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, đã bị xử phạt về tội chiếm đoạt tài sản nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, Cơ quan điều tra cho bị cáo tại ngoại. Trong quá trình tại ngoại bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội.

Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này có anh Võ Tá Đ là người mua con trâu của bị cáo. Tuy nhiên khi mua trâu anh Đ không biết con trâu trên do bị cáo trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh Đ là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại chị Ngân Thị M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Tá Đ không yêu cầu nên không xét. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn C vắng mặt. Tuy nhiên trong quá trình điều tra anh không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: bị cáo Kha Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Kha Văn S phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Kha Văn S 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/8/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Kha Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Bảo